

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nhà máy thủy điện Nước Xáng, công suất 12,5 MW tại xã An Quang và An Nghĩa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định của Công ty Cổ phần thủy điện An Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nhà máy thủy điện Nước Xáng, công suất 12,5 MW tại xã An Quang và An Nghĩa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định của Công ty Cổ phần thủy điện An Quang, họp ngày 29 tháng 02 năm 2016 tại Phòng họp Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Nhà máy thủy điện Nước Xáng, công suất 12,5 MW tại xã An Quang và An Nghĩa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm văn bản số 24/AQ-CV ngày 04/4/2016 của Công ty Cổ phần thủy điện An Quang;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 293/TTr-STNMT ngày 21/4/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) Dự án Nhà máy thủy điện Nước Xáng, công suất 12,5 MW tại xã An Quang và An Nghĩa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định được lập bởi Công ty Cổ phần thủy điện An Quang (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung cụ thể sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

- a) Phạm vi: xã An Quang và An Nghĩa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định
- b) Quy mô: 199.812 m².
- c) Công suất: 12,5 MW, gồm 2 tổ máy.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung được nêu trong Báo cáo ĐTM được phê duyệt và một số yêu cầu bắt buộc sau:

2.1. Trước khi dự án đi vào hoạt động:

- a. Có các biện pháp che chắn tại 04 bãi thải phục vụ cho quá trình thi công xây dựng dự án đảm bảo tránh gây sạt lở, sa bồi.
- b. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương giải quyết các vấn đề về đền bù, giải tỏa trong khu vực dự án.
- c. Tiến hành nạo vét, thu dọn lòng hồ trong giai đoạn xây dựng và phải được các cơ quan có chức năng xác nhận trước khi tiến hành tích nước.

2.2. Sau khi dự án đi vào hoạt động:

- a. Duy trì dòng chảy tối thiểu hạ lưu hồ sau cụm đầu mối theo đúng quy định tại Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20/10/2008 của Chính phủ về việc quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.
- b. Tiến hành ký hợp đồng thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại với đơn vị có chức năng theo đúng quy định hiện hành.
- c. Thực hiện việc tích nước và xả lũ đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07/5/2007 của Chính phủ quy định về quản lý an toàn đập của hồ chứa nước.
- d. Định kỳ 5 năm/lần tiến hành nạo vét lòng hồ chứa đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường xung quanh.
- e. Thực hiện chương trình giám sát môi trường theo nội dung Báo cáo ĐTM đã được phê duyệt.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

- 1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án tại trụ sở UBND xã An Quang và An Nghĩa để nhân dân biết, kiểm tra, giám sát.
- 2. Xây dựng và thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đảm bảo trước khi đưa dự án vào hoạt động.

3. Chịu trách nhiệm khắc phục các sự cố, rủi ro môi trường trong quá trình xây dựng, hoạt động của dự án và bồi thường mọi thiệt hại về kinh tế, môi trường do quá trình triển khai hoạt động dự án gây ra.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các quy định tại Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của chủ dự án.

Điều 5. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo ĐTM đã được phê duyệt.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký././.

Nơi nhận:

- Chủ dự án;
- Bộ TN & MT (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TN & MT;
- UBND huyện An Lão;
- UBND xã An Quang;
- UBND xã An Nghĩa
- Lưu: VT, K4. 14

KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Trần Châu

